

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **80/2022/HSST**

Ngày: 24/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Và Kíu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Tuất

Ông Đặng Quang Hoạch

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2022/TLST-HS ngày 14/4/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022 và thông báo thay đổi thời gian xét xử số 19/2022/HSST-QĐ ngày 16/5/2022 đối với bị cáo:

Trần Phục C, sinh năm 1996 tại: Đồng Nai

Nơi thường trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật.

Trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Tự do.

Con ông Trần Đình H, sinh năm 1975 và bà Lê Thị Minh X, sinh năm 1975.

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị giam giữ ngày 18/01/2022.

Bị hại: Chị Lèng Thị S— sinh năm 1983

Trú tại: khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(bị cáo có mặt, các đương sự khác vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Phục C là đối tượng không có việc làm. Vào khoảng tháng 8/2021 C đến nhà nghỉ Hoa Hồng ở khu phố 3, thị trấn T, huyện T để mua dâm thì gặp chị Lèng Thị S, sinh năm 1983 là gái bán dâm, sau khi mua dâm xong thì giữa C và chị S nảy sinh tình cảm yêu đương với nhau. Đến ngày 11/01/2022 giữa C và chị

S xảy ra mâu thuẫn, chị S chuyển đến nhà nghỉ M ở đường Nguyễn Huệ thuộc khu phố 3, thị trấn T thuê phòng sinh sống. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13/01/2022 C đến nhà nghỉ M thuê phòng 101 rồi gọi điện yêu cầu chị S xuống gặp để nói chuyện. Khi chị S mở cửa phòng thì C nắm tay chị S kéo vào phòng và chốt cửa lại, C nói chị S nói lại tình cảm nhưng chị S không đồng ý, C yêu cầu chị S phải đưa cho C số tiền 5.500.000 đồng, lúc này chị Slầy chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A30 gọi điện thoại cho chị Lê Thị Bích T (là gái bán dâm và ở chung nhà nghỉ H với chị S) nói chị T đem số tiền 20.000.000 đồng đến nhà nghỉ M. Thấy chị S gọi điện thoại, C lấy chiếc điện thoại của chị S đang cầm trên tay mục đích để liên lạc với chị S để yêu cầu chị S phải trả số tiền 4.500.000 đồng cho C sau đó, C mở cửa phòng đi ra ngoài, tiếp đó C dùng điện thoại Samsung A30 có gắn sim số 0364.498.697 của chị S nhấn tin vào số điện thoại 0585.801.067 của chị T để liên lạc với chị S, C đe dọa và yêu cầu chị S phải đưa cho C số tiền 5.500.000 đồng nếu không C sẽ gửi những hình ảnh nhạy cảm và nói cho gia đình chị S biết việc chị S làm gái bán dâm. Do lo sợ việc C sẽ nói cho gia đình mình biết việc mình làm nghề bán dâm và không có điện thoại liên lạc với khách mua dâm nên đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/01/2022 chị S gọi điện thoại cho C để xin lại điện thoại, C nói đang cầm cô chiếc điện thoại ở Biên Hòa đồng thời C yêu cầu chị S phải đưa cho C số tiền 4.500.000 đồng để chuộc điện thoại về, chị S đồng ý. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi Cảnh đến đoạn đường Hùng Vương gần nhà nghỉ H thuộc khu phố 3, thị trấn T, huyện T gặp chị S để lấy số tiền 4.500.000 đồng và bỏ đi được khoảng 100 mét thì C bị Đội xung kích phòng chống tội phạm và hỗ trợ giao thông (1102) kiểm tra giữ lại giao cho Công an thị trấn T. Công an thị trấn T đã lập biên bản ghi nhận sự việc đồng thời thu giữ trong người Cảnh số tiền 4.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A30 có gắn sim số 0364.498.697.

Vật chứng thu giữ: số tiền 4.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A30 có gắn sim số 0364.498.697 (bút lục 16-22).

Công an thị trấn T đã lập hồ sơ ban đầu và chuyển Cơ quan CSĐT Công an huyện T để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 17/01/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Phục C về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Phục C để điều tra.

Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom kết luận: chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A30 mà C chiếm đoạt của chị S có trị giá là 2.150.000 đồng.

Tại cáo trạng số 78/CT-VKS-TB ngày 08/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Trần Phục C về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 4.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A30 có gắn sim số 0364.498.697 là tài sản hợp pháp của chị Lèng Thị S, đề nghị Tòa tuyên trả lại cho chị S.

Về trách nhiệm dân sự: Chị S yêu cầu được nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Phục C mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

- Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của bị hại: Chị S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ có đầy đủ lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự để tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đồng thời đúng với hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 14/01/2022 tại khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Trần Phục C đã có hành vi lấy điện thoại di động hiệu Samsung A30 có trị giá 2.150.000 đồng của chị Lèng Thị S mục đích đe dọa buộc chị S làm cho chị S sợ hãi phải đưa cho C số tiền 4.500.000 đồng về nếu không C sẽ đưa những hình ảnh nhạy cảm của chị S và nói cho gia đình chị S biết việc chị S làm gái bán dâm. Tổng trị giá tài sản C chiếm đoạt của chị S là 6.650.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng). Như vậy hành vi của bị cáo đã dùng thủ đoạn khác đe uy hiếp tinh thần, cụ thể là đe dọa chị Lèng Thị S là sẽ nói cho gia đình

của chị S biết chị S làm gái mại dâm để chị S lo sợ để nhằm mục đích chiếm đoạt số tiền 6.650.000 đồng (sáu triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng) đã phạm vào tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho chị Lèng Thị S 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung galaxy SM – A305F/DS kèm sim số 0364.498.679. Trả lại cho chị San số tiền 4.500.000 đồng.

Đối với hành vi bán dâm của Lèng Thị S, Lê Thị Bích T và hành vi chứa mại dâm của chủ nhà nghỉ H, cơ quan công an huyện Trảng Bom đang điều tra xử lý trong một vụ án khác.

[5]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6]. Xét, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Trảng Bom phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

- Tuyên bố bị cáo **Trần Phục C** phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Phục C **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2022.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho chị Lèng Thị S 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung galaxy SM – A305F/DS kèm sim số 0364.498.679. Trả lại cho chị S số tiền 4.500.000 đồng (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2022 và biên lai thu tiền số 0005120 ngày 12/4/2022 của Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom*).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Phục C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Và Kíu